

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2021/HS-PT
Ngày: 15 - 11- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên

Các Thẩm phán:

Ông Lê Thành Tân

Bà Nguyễn Thị Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thu Nguyệt - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Quốc V - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 110/2021/TLPT-HS ngày 17 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Thành T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thành T, sinh năm 1985 tại thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long. Tên gọi khác: Nhí Nùng.

Nơi cư trú: ấp ĐH 2, xã ĐT, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Huỳnh Ngọc L; có vợ Nguyễn Thị Thủy T và 01 người con; tiền án: không; tiền sự: không.

Nhân thân: tại Bản án số 41/HSST ngày 19/9/2005 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xử phạt bị cáo 03 năm tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/01/2021 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Bùi Vĩnh L (Bùi Vĩnh L), sinh năm: 1980 (chết ngày 31/12/2020)

- Người đại diện hợp pháp của bị hại là:

1. Ông Bùi Văn T, sinh năm: 1961. (cha ruột bị hại)
2. Bà Phạm Thị T, sinh năm: 1961. (mẹ ruột bị hại)

Người đại diện hợp pháp của ông Bùi Văn T, bà Phạm Thị T là chị Bùi Thị Kim A, sinh năm: 1985 (theo văn bản ủy quyền ngày 22/01/2021)

Cùng nơi cư trú: ấp MT 2, xã MH, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

3. Cháu Bùi Mai Thảo Nh, sinh ngày: 12/11/2008. (con ruột bị hại)

Người đại diện hợp pháp cháu Bùi Mai Thảo Nh là chị Đỗ Thị Mai Tr, sinh năm: 1988.

Cùng nơi cư trú: ấp ĐH 2, xã ĐT, thị xã BM, tỉnh Vĩnh Long.

Ngoài ra còn có người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Văn Ú và Nguyễn Thị Mỹ T không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 00 phút ngày 30/12/2020 Bùi Vĩnh L (Bùi Vĩnh L) cùng với cậu ruột tên Phạm Văn Ú đi đến quán cháo vịt của bà Phạm Thị T, sinh năm 1967 ngụ ấp ĐP, xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long để ăn cháo và uống khoảng 02 lít rượu trắng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L và Ú nghỉ uống rượu để đi uống cà phê; L đi trước. Trên đường đi L nghe tiếng nhạc sống ở quán cà phê Minh Khoa, địa chỉ ấp ĐP, xã NT, huyện TB, tỉnh Vĩnh Long do chị Huỳnh Thị S làm chủ (cách quán cháo vịt khoảng 300 mét) L đi đến và thấy khu vực cuối quán (từ lộ vào khoảng 26 mét) có bàn nhậu khoảng 13 người đang ngồi uống bia và hát nhạc bằng thùng kẹo kéo nên L đi thẳng đến khu vực bàn nhậu. Lúc này, trong bàn nhậu có Nguyễn Thành T (ngồi phía ngoài theo hướng từ cửa vào), quay lưng ra cửa. L đứng phía sau lưng T và dùng tay chỉ trỏ (nói gì không ai nghe rõ). Thấy L đã say rượu nên mọi người trong bàn nhậu kêu L đi về nhưng L vẫn tiếp tục dùng tay chỉ trỏ vào bàn nhậu. Khoảng 05 phút sau, T đứng dậy, xoay người lại đứng đối diện với L, dùng tay trái vịn vào vùng bả vai phải của L và xô đẩy L ra ngoài nhưng L vẫn còn đứng chỉ trỏ. Khi L vừa quay mặt sang trái vòng ra sau nhìn hướng ra lộ nhưng thân người của L chưa xoay lại hoàn toàn thì T dùng tay phải (xếp các ngón tay sát nhau) đánh mạnh theo hướng từ phải sang trái trúng vào vùng thái dương phải của L một cái làm L té ngã xuống nền xi măng nằm bất tỉnh. Tới quay vào bàn ngồi nhậu tiếp. Khoảng 02 đến 03 phút sau, L vẫn còn nằm bất tỉnh nên hai người ngồi nhậu chung tên Lê Tuấn K (Kiệt Lớn) và Đỗ Vũ K (Kiệt Nhỏ) dùng tay khiêng L ra khu vực gần cửa quán cách vị trí bàn nhậu khoảng 08 mét và để L nằm dưới nền

xi măng. Lúc này, ông Phạm Văn Ú cũng đi tới quán cà phê Minh Khoa và thấy L ở trần nằm ngửa dưới nền xi măng nên Ú dùng chân đá nhẹ vào vùng hông phải của L để kêu L thức dậy nhưng thấy L vẫn nằm im. Ông Ú dùng hai tay nắm cánh tay phải của L kéo lên. Khi phần đầu của L cách nền xi măng khoảng 13 cm thì bị tuột tay và L tiếp tục nằm xuống nền xi măng (kéo 03 lần đều bị tuột tay). Khoảng 02 phút sau, những người có mặt tại quán phát hiện vùng đầu của L bị chảy máu nên liên lạc với người thân của L đưa L đến Bệnh viện đa khoa T cấp cứu. Đến 05 giờ ngày 31/12/2020 thì chuyển L đến Bệnh viện đa khoa thành phố CT. Khoảng 09 giờ cùng ngày thì L được chuyển đến Bệnh viện đa khoa Trung ương CT để điều trị. Do sức khỏe của L bị suy kiệt nên người thân xin cho L về nhà. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày Bùi Vĩnh L tử vong tại nhà.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 641/KLGD-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

1. Các dấu hiệu chính qua giám định:

- Phù não toàn bộ hai bán cầu đại não, tiểu não.
- Giập não mặt dưới thùy trán và thùy thái dương trái.
- Tụ máu dưới màng cứng lan tỏa hai bán cầu đại não.
- Tụ máu ngoài màng cứng vùng thái dương phải.
- Nứt xương, chằm phải diện rộng.
- Tụ máu cơ thái dương, chằm hai bên.
- Bầm máu và sây sát da vùng thái dương trái.
- Đồng tử bên phải co 2mm.

2. Nguyên nhân chết của tử thi Bùi Vĩnh L là do chấn thương sọ não.

Về bồi thường thiệt hại: chị Bùi Thị Kim A là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng số tiền 221.397.000 đồng (gồm các khoản: chi phí điều trị 892.764 đồng, tiền xe 2.500.000 đồng, tiền mai táng phí 69.004.400 đồng, tiền tổn thất tinh thần 149.000.000 đồng). Chị Nguyễn Thị Thủy T là vợ bị cáo đã bồi thường thay cho bị cáo được số tiền 50.000.000 đồng.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 38/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB, tỉnh Vĩnh Long đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 4 Điều 134; Điều 38; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T 05 (năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày 01/01/2021.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 12 tháng 7 năm 2021, người đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là chị Bùi Thị Kim A có đơn kháng cáo một phần của bản án hình sự sơ thẩm số 28/2021/HS-ST ngày 06/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện TB với nội dung như sau:

- Vắng mặt bị hại lần đầu và luật sư bảo vệ cho bị hại nhưng vẫn đưa vụ án ra xét xử.
- Không triệu tập những nhân chứng mà đại diện bị hại đã yêu cầu.
- Bỏ lọt tội phạm.
- Không xem xét đến mức cấp dưỡng cho con của bị hại.
- Mức án mà bị cáo Nguyễn Thành T nhận là quá nhẹ với hành vi mà bị cáo gây ra.

Tại phiên tòa phúc thẩm đại diện hợp pháp cho bị hại trình bày: vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, cho rằng bị cáo phạm tội “Giết người”, chứ không phải tội “Cố ý gây thương tích”, chị là người chứng kiến việc mổ tử thi anh chị, nên chị thấy có nhiều vết thương chị nghi ngờ có nhiều người đánh anh chị, quá trình điều tra chị không được thông báo gì.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long phát biểu quan điểm: xét thấy cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là có căn cứ. Tuy nhiên, quá trình điều tra có nhiều vi phạm như: Biên bản khám nghiệm tử thi không có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Th và Lê Thành Tr; Biên bản lấy lời khai của Đỗ Tuấn K do điều tra viên Hồ Văn Th và điều tra viên Lê Minh D làm việc có mâu thuẫn về thời gian. Thực nghiệm điều tra không có ghi hình, chụp ảnh là sai sót. Quá trình làm việc bị cáo khai đánh vào vùng thái dương phải 01 cái làm bị hại té ngã, nhưng kết luận giám định bị hại có nhiều vết thương, tại phiên tòa bị cáo khai đánh vào má trái, lời khai bị cáo chưa được làm rõ, cấp sơ thẩm vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại; không ai phải nộp án phí.

Lời nói sau cùng của bị cáo T: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Quá trình điều tra có những sai sót như sau:

[1] Biên bản lấy lời khai người làm chứng Lê Tuấn K ngày 31/12/2020 thể hiện điều tra viên Lê Minh D làm việc bắt đầu lúc 14 giờ 30 phút kết thúc lúc 15

giờ 55 phút (BL 122), nhưng tại biên bản làm việc do điều tra viên Hồ Văn Th làm việc bắt đầu 15 giờ 50 phút (BL 120), hai biên bản này có mâu thuẫn về thời gian làm việc, nên cần phải xem xét lại.

[2] Biên bản khám nghiệm tử thi hoặc một phần tử thi lúc 17 giờ 15 phút ngày 31/12/2020 không có chữ ký của giám định viên Nguyễn Văn Th và Lê Thành Tr (BL 43).

[3] Về thực nghiệm điều tra chưa thực hiện đúng quy định tại Điều 204 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại khoản 1 Điều 204 của Bộ luật Tố tụng hình sự quy định: “Khi thực nghiệm điều tra phải đo đạc, chụp ảnh, ghi hình, vẽ sơ đồ, ghi rõ kết quả thực nghiệm điều tra vào biên bản”. Thể hiện hồ sơ chỉ có biên bản thực nghiệm điều tra đề ngày 19/3/2021, không thể hiện bản ảnh, trong phần nội dung biên bản thực nghiệm điều tra tại dòng thứ 3 từ dưới đếm lên (BL 241) ghi: “Bị can T xác định bị can đứng sau lưng nạn nhân và cách nạn nhân 0,80 mét, bị can T thực hiện hành động khép kín các ngón tay của bàn tay phải và đưa ngang hong bên phải cách mặt nạn nhân là 1,10 mét và thực hiện hành động đánh theo hướng từ dưới lên từ phải qua trái trúng vào vùng mặt bên phải của nạn nhân một cái” làm bị hại té ngã xuống nền bê tông với tư thế hai tay xuôi theo hai bên người.

Sau khi L té nằm xuống nền bê tông thì khoảng 3 phút sau Đỗ Vũ K (Kiệt nhỏ) và Lê Tuấn K (Kiệt lớn) khiêng ra ngoài cửa quán cách chỗ nhậu khoảng 15 mét (BL 60 - khiêng ra đặt xuống nhẹ nhàng), L vẫn chưa tỉnh. Căn cứ vào bản kết luận giám định pháp y tử thi số 641/KLGD-PC09 ngày 04/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long (BL 47), căn cứ vào bản ảnh tử thi (BL 293 - 307) cho thấy tử thi bị hại Lợi có nhiều vết thương như: *Khám ngoài: Đầu mặt:* Bầm tụ máu màu nâu tím mắt phải kích thước 4,5cm x 02cm; bầm máu màu tím má trái kích thước 02cm x 1,5 cm kèm sưng nề xung quanh kích thước 04cm x 04 cm; bầm máu màu nâu tím mặt trước vành tai trái kích thước 1,5 cm x 01cm và mặt sau kích thước 02cm x 01 cm; bầm tụ máu màu nâu tím vùng thái dương trái kích thước 05cm x 04 cm kèm xây sát da kích thước 02cm x 02cm và sưng nề xung quanh kích thước 09cm x 06cm; *Ngực, bụng:* Bầm máu màu nâu tím vùng ngực trái kích thước 2cm x 1 cm. *Khám trong:* Tổ chức dưới da đầu sưng huyết, xuất huyết; Bầm tụ máu cơ thái dương, chằm phải kích thước 11cm x 7 cm; nứt xương thái dương, chằm phải lan tỏa nhánh kích thước 15cm x 0,1cm và 3cm x 0,1cm hướng vết nứt từ trước ra sau; bầm tụ máu cơ thái dương chằm trái kích thước 8cm x 7cm; tụ máu ngoài màng cứng diện rộng vùng thái dương phải kích thước 10cm x 7cm x 2 cm; tụ máu dưới màng cứng lan tỏa thùy thái dương, đỉnh, chằm phải kích thước 15cm x 8cm; tụ máu dưới màng cứng lan tỏa toàn bộ bán cầu đại não trái; giập não mặt trước thùy trán trái kích thước 4cm x 3cm x 1cm; giập não mặt dưới thùy thái dương trái kích thước 6cm x 2cm x 1cm; phù não toàn bộ hai bán cầu đại não, tiểu não.

Như vậy, việc bị cáo T đánh 01 cái vào thùy thái dương phải, tại phiên tòa bị cáo T khai bàn tay bị cáo khép xuôi các ngón lại đánh vào má trái với khoảng

cách khoảng 01 mét, như vậy với khoảng cách như bị cáo Tới trình bày có gây ra nhiều vết thương trên cơ thể của bị hại L hay không? Các vết thương bên ngoài ở ngực trái, thái dương trái. Các vết thương bên trong: giáp não mặt dưới thùy trán trái và thùy thái dương trái, phù não toàn bộ hai bán cầu đại não... như vậy các vết thương này được hình thành do đâu cơ quan điều tra chưa làm rõ.

[4] Tại phiên tòa bị cáo T khai, khi Lợi đến thì không còn hát, hát trên 01 chiếc điện thoại, như vậy trong bàn nhậu có 13 người gồm Lê Hoàng N, Lê Tuấn K, Nguyễn Thành T, Đỗ Vũ K, Phạm Trí C, Nguyễn Văn H, Phạm Điền Tr, Nguyễn Thành T, Phạm Trí T, Lê Thành Ch, Lê Phước Th, Trần Thanh A, Phan Minh Th, như vậy ai là người thấy bị hại L trước và phản ứng của những người này như thế nào? Phạm Trí C khai tại thời điểm T đánh L chỉ có Th đi tiểu, còn tất cả còn lại trong bàn (BL 87), Nguyễn Văn H, Trần Thanh A cho rằng đi vệ sinh không thấy T đánh (BL 85, 90). Như vậy khi T đánh L có bao nhiêu người chứng kiến?

[5] Tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại cho rằng không nhận được thông báo kết quả điều tra, kiểm tra hồ sơ thể hiện không có thông báo nào từ phía Cơ quan điều tra cho đại diện hợp pháp của bị hại biết kết quả điều tra là vi phạm điểm đ khoản 2 Điều 62 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không làm việc với đại diện hợp pháp của bị hại là cháu Bùi Mai Thảo Nh (đại diện là chị Đỗ Thị Mai Tr) để làm rõ việc chị Tr có yêu cầu cấp dưỡng nuôi cháu Nh hay không? kết thúc điều tra vụ án được chuyển sang Tòa án, Viện kiểm sát lấy lời khai của cháu Thảo Nh (BL 344), nhưng cũng không hỏi về khoản tiền cấp dưỡng, Tòa án lại đưa ra xét xử lần thứ nhất vắng mặt chị Tr là chưa đảm bảo quyền và lợi ích của đại diện hợp pháp của bị hại, bà Bùi Thị Kim A có đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại các khoản tiền, trong đó không có yêu cầu về tiền cấp dưỡng cho ông Bùi Văn T và bà Phạm Thị T, lẽ ra cơ quan tố tụng phải giải thích các khoản tiền được bồi thường để đại diện hợp pháp của bị hại là bà Kim A xác định yêu cầu cụ thể. Tòa án lại xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của bị hại và giải quyết bồi thường thiệt hại trong cùng vụ án là chưa đảm bảo quyền lợi của đại diện hợp pháp của bị hại. Bà Bùi Thị Kim A kháng cáo yêu cầu xem xét tiền cấp dưỡng, việc này chưa được xem xét tại cấp sơ thẩm, nên cấp phúc thẩm không thể xem xét.

Từ những sai sót trên cấp phúc thẩm không thể khắc phục, nên Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm, giao cơ quan điều tra lại những vấn đề như đã nêu trên.

[7] Lời phát biểu của đại diện Viện kiểm sát: là có căn cứ.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: không ai phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 355, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại.

Hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 38/2021/HS-ST ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện TB đối với bị cáo Nguyễn Thành T; giao hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện TB để điều tra lại theo thủ tục chung.

Tiếp tục tạm giam bị cáo cho đến khi Viện kiểm sát nhân dân huyện TB thụ lý lại.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC: 01;
- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKSND TVL: 02;
- TAND HTB: 02;
- VKSND + CQĐT HTB: 02;
- CQTHADS + THAHS HTB: 02;
- TG + BC: 02;
- PHSCAVL: 01;
- STP: 01;
- PKTNV: 01;
- UBND, CA xã NT: 02;
- Lưu VP, lưu hồ sơ vụ án: 02.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

